

QUY CHẾ

phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;
- Căn cứ Quy định số 137-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về phòng, chống tiêu cực;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Căn cứ Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 31/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Căn cứ Quy định số 1373-QĐ/TU ngày 31/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Quy chế này quy định nội dung, trách nhiệm và phương pháp phối hợp giữa

Ban Nội chính Tỉnh ủy với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (*sau đây viết tắt là các cơ quan phối hợp*) trong công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*sau đây viết tắt là BCD Tỉnh ủy về PCTN, TC*) và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh (*sau đây viết tắt là BCD CCTP tỉnh*).

2. Tích cực, chủ động, trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Bảo đảm chế độ bảo mật thông tin, quản lý tài liệu liên quan đến việc trao đổi về nội dung phối hợp theo quy định của Đảng và pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.1. Xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

1.2. Phối hợp đề tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

2. Phối hợp trong công tác nắm tình hình các vụ án, vụ việc xảy ra tại địa phương, nhất là các vụ án, vụ việc nổi cộm, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, những vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

3. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát liên quan đến lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

4. Phối hợp trong công tác tham mưu, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực BCD Tỉnh ủy về PCTN, TC và BCD Tỉnh ủy về PCTN, TC.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Trách nhiệm của Ban Nội chính Tỉnh ủy

1.1. Khi thực hiện tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực

Tỉnh ủy giao; khi có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp thì chủ động phối hợp thực hiện.

1.2. Chủ trì, đơn đốc việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, thông báo,... liên quan đến công tác giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo yêu cầu.

1.3. Kịp thời tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của các cơ quan phối hợp để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

1.4. Yêu cầu cung cấp tài liệu liên quan đến đề án, chương trình, kế hoạch do các cơ quan phối hợp tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp để Ban Nội chính Tỉnh ủy thẩm định.

1.5. Chủ trì, đề nghị các cơ quan phối hợp trong công tác nắm tình hình các vụ án, vụ việc xảy ra tại địa phương, nhất là các vụ án, vụ việc nổi cộm, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, những vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

1.6. Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát liên quan đến lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

1.7. Định kỳ hằng năm hoặc khi cần thiết, hướng dẫn hoặc tổ chức tập huấn cho các cơ quan phối hợp những nội dung liên quan đến công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp theo chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo sự thống nhất trong triển khai thực hiện.

1.8. Chủ trì, phối hợp trong công tác tham mưu, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực BCĐ Tỉnh ủy về PCTN, TC và BCĐ Tỉnh ủy về PCTN, TC liên quan đến trách nhiệm giám sát của các cơ quan phối hợp.

2. Trách nhiệm của các cơ quan phối hợp

2.1. Trách nhiệm chung

a) Triển khai các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

b) Phối hợp trong công tác góp ý, xây dựng, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, đường lối của Đảng và quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan phối hợp trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

c) Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

d) Tham gia góp ý dự thảo chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tránh trùng lặp, chồng chéo nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát.

đ) Quá trình xử lý đơn, thư, tài liệu có liên quan đến vụ việc, hành vi tham nhũng, tiêu cực liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cán bộ lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, địa phương hoặc cán bộ, đảng viên không giữ chức vụ nhưng hành vi tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, đảng viên đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng, Nhà nước, gây bức xúc trong dư luận, xã hội thì các cơ quan phối hợp thông tin cho Ban Nội chính Tỉnh ủy để phối hợp, đôn đốc thực hiện và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, BCĐ Tỉnh ủy về PCTN, TC lãnh đạo, chỉ đạo.

e) Khi thực hiện việc chuyển đơn, thư, thông tin tố cáo vụ việc, hành vi tham nhũng đến cơ quan có thẩm quyền thuộc trách nhiệm chỉ đạo giải quyết, các cơ quan phối hợp phải thường xuyên theo dõi kết quả giải quyết; đồng thời, thông báo tiến độ, kết quả giải quyết cho Ban Nội chính Tỉnh ủy để theo dõi, phối hợp tham mưu chỉ đạo (*khi cần thiết*).

g) Phối hợp trong việc cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát liên quan đến hoạt động của các cơ quan khối nội chính và lĩnh vực liên quan đến công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

2.2. Trách nhiệm cụ thể

a) Trách nhiệm của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

- Hằng năm, chủ động phối hợp tham mưu, đề xuất nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động của BCĐ CCTP tỉnh.

- Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ, chuyên đề có liên quan đến công tác giám sát trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp thì Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh mời đại diện Ban Nội chính Tỉnh ủy dự.

- Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy xem xét và cho ý kiến về những vấn đề quan trọng trong dự thảo báo cáo kết quả giám sát thuộc lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp của các đoàn giám sát trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ giám sát, khảo sát hằng năm, trường hợp phát hiện vụ việc, hành vi tham nhũng, tiêu cực thì kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu liên quan cho Ban Nội chính Tỉnh ủy; việc tiếp nhận, xử lý thông tin đơn, thư về tham nhũng, tiêu cực phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Trách nhiệm của Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Lấy ý kiến Ban Nội chính Tỉnh ủy khi xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội hằng năm của Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh khi có liên quan đến lĩnh vực nội chính;

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

- Phối hợp thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quyết định, kế hoạch, kết luận kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy đối với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

- Phối hợp trong công tác giám sát chuyên đề, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Phối hợp trực tiếp

Các cơ quan chủ động trao đổi, phối hợp; tùy theo yêu cầu, tính chất, nội dung công việc và tình hình cụ thể để thông tin bằng các hình thức thích hợp như: Tổ chức các cuộc họp, buổi làm việc để trao đổi trực tiếp hoặc trao đổi qua điện thoại và những hình thức khác để trao đổi, thống nhất về các nội dung cần phối hợp.

2. Phối hợp bằng văn bản

Khi cần phối hợp hoặc lấy ý kiến tham gia bằng văn bản, cơ quan có yêu cầu gửi văn bản kèm theo các tài liệu liên quan cho cơ quan được yêu cầu. Trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, tài liệu, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản cho cơ quan yêu cầu phối hợp. Trường hợp phức tạp, cần có thêm thời gian để nghiên cứu, cơ quan được yêu cầu phải thông báo cho cơ quan yêu cầu biết.

3. Về đầu mối phối hợp

Mỗi cơ quan có trách nhiệm cử một bộ phận làm đầu mối giúp lãnh đạo cơ quan thực hiện Quy chế phối hợp này.

Điều 6. Chế độ hội họp, khen thưởng

1. Định kỳ hằng năm (*tổng kết công tác năm*), Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì tổ chức cuộc họp để trao đổi, đánh giá về kết quả phối hợp. Trường hợp cần thiết theo đề nghị của các bên thì có thể tổ chức cuộc họp đột xuất để giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong công tác phối hợp (*nếu có*). Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có trách nhiệm cung cấp tài liệu liên quan đến kết quả công tác phối hợp đến Ban Nội chính Tỉnh ủy trước 05 ngày làm việc để tổng hợp, phục vụ cuộc họp.

2. Định kỳ 05 năm, tổ chức hội nghị tổng kết một lần để đánh giá toàn diện các mặt trong công tác phối hợp, tìm ra giải pháp phù hợp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp cho 05 năm tiếp theo. Đồng thời, lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc để đề nghị Ban

Thường vụ Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan có hình thức biểu dương, khen thưởng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Ban Nội chính Tỉnh ủy, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có trách nhiệm thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 4259-QĐ/TU ngày 20/01/2015 và Quyết định số 330-QĐ/TU ngày 11/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc phát sinh thuộc trách nhiệm của cơ quan nào thì cơ quan đó chủ động trao đổi, thống nhất với các cơ quan còn lại để bàn bạc biện pháp tháo gỡ, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét bổ sung, sửa đổi kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Trung ương (b/c),
- Vụ Địa phương II, BNCTW (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các Ban cán sự đảng, Đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- VPTU: CVP, PCVP, Phòng Tổng hợp,
- Các phòng chuyên môn thuộc BNCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Hồng Minh